|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ GIANG  **HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TB-HĐKTSH | *Hà Giang, ngày tháng 9 năm 2023* |

**THÔNG BÁO**

**Danh mục, tài liệu ôn tập phục vụ kỳ tuyển dụng tiếp nhận vào làm**

**công chức Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2023**

Hội đồng Kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2023 cung cấp danh mục tài liệu ôn tập để tiếp nhận vào làm công chức Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2023 ở các vị trí việc làm cụ thể như sau:

**I. Quản lý tài chính - kế toán**

1. Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

2. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

3. Nghị định số 40/2020/NĐ- CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

4. Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ Ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm.

5. Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/9/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về tái cơ cấu kinh tế tỉnh Hà Giang đến năm 2030.

**II. Kế toán**

1. Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

2. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

3. Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

4. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

5. Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

**III. Quản lý kế hoạch - thống kê**

1. Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê.

2. Thông tư 24/2018/TT-BGDĐT ngày 29/8/2018 của bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục

3. Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục.

4. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng thông qua, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII.

5. Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Hà Giang.

**IV. Tổ chức nhân sự, tổng hợp**

1. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

2. Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

3. Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

4. Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

5. Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 01/5/2021 của của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025.

**V. Quản lý khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục**

1. Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ GD&ĐT quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, bằng tốt nghiệp THPT, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp CĐSP, văn bàng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Quyết định số 821/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định về quản lý việc in, cấp phôi bằng tốt nghiệp THCS, bằng tốt nghiệp THPT và phôi chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân tại cơ quan Bộ GD&ĐT.

4. Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TTBGDĐT ngày 26/5/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

5.Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025.

**VI. Quản lý giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp**

1. Thông tư số 43/2021/TT-BGDDT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông.

2.Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và GDTX.

3. Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.

4. Thông tư số 44 /2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập” cấp xã.

5. Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học.

6. Thông tư 01/2023/TT-BGDDT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

**VII. Quản lý giáo dục THPT**

1. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

2. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

4. Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

5. Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 01/5/2021 của của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 – 2025

Hội đồng Kiểm tra, sát hạch trân trọng thông báo./.

**Ghi chú**: *Câu hỏi, đáp án để kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức được xây dựng dựa theo các văn bản trong danh mục nêu trên, không bao gồm các nội dung đã được điều chỉnh, bổ sung (nếu có)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - GĐ, các Phó GĐ Sở;  - Trang thông tin điện tử Sở GD&ĐT;  - VNPT ioffice;  - Lưu: VT, TCCB. | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  **PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT**  **Vũ Thị Kim Chung** |